

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2020/HNGĐ -ST

Ngày : 11 – 12 – 2020

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hoàng Sơn

Ông Huỳnh Minh Bền

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Linh – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 480/2020/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Bà Trần Mỹ V; Sinh năm : 1975; Cư trú tại : 70, đường Lê Lợi, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

Bị đơn: Ông Lê Văn L; Sinh năm : 1974; Cư trú tại : số 1, đường số 3, khu Licogi, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: bà V và ông L kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã K, thành phố C, tỉnh D. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Tại phiên Tòa Bà V cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu quan điểm sống, ông L có quen với người phụ nữ khác, nói xấu vợ và đánh đập bà. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên bà xin được ly hôn với ông L.

Về con chung : không có

Về tài sản chung và nợ chung : bà V khai không có.

Đối với ông L Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng : ông L được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Bà V và ông L kết hôn năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, thành phố C, tỉnh D, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Nay xét thấy hôn nhân giữa bà V và ông L có nhiều mâu thuẫn, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà V là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung : không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung : bà V khai không có .

[5] Án phí hôn nhân và gia đình bà V phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56,57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Mỹ V được ly hôn với ông Lê Văn L.

- Về con chung : không có

- Về tài sản chung và nợ chung : bà V khai không có

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà V phải chịu 300.000đ, ngày 09 tháng 9 năm 2020 chị đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0002360 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Bà V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Lý Văn Lâm, Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ